

## THỰC TRẠNG NĂNG LỰC VẬN DỤNG MÔ HÌNH GIÁO DỤC CẢM XÚC - XÃ HỘI (SEL) VÀO DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Huỳnh Văn Sơn<sup>+</sup>,  
Giang Thiên Vũ,  
Đỗ Tất Thiên,  
Nguyễn Chung Hải,  
Nguyễn Trần Minh Hải

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh  
+ Tác giả liên hệ • Email: sonhv@hcm.edu.vn

### Article history

Received: 20/3/2022

Accepted: 22/5/2022

Published: 05/8/2022

### Keywords

Social-emotional education model (SEL), Ethics, pedagogical students, Primary Education

### ABSTRACT

Social-emotional competence education is an important element in supporting and attending the school environment, helping to create a positive teacher-student relationship. The article presents the current situation of the capacity to apply the Social-Emotional Education (SEL) model to teaching Ethics of primary education students in some provinces in Vietnam. Through the survey questionnaires with 1,100 Primary Education students, it is found that the students' competency was insufficient. The research results show that students were not able to apply their knowledge of the SEL model to teaching and developing learners' competences in the Ethics subject. This is the basis for further studies to propose solutions to develop the competency to apply the social-emotional education model in teaching Ethics.

### 1. Mở đầu

Hiện nay, xu hướng vận dụng mô hình giáo dục cảm xúc - xã hội (SEL) vào các chương trình giáo dục tại Việt Nam rất được quan tâm. Cụ thể như: Trung tâm YDC ứng dụng mô hình SEL; Trung tâm Major Education ứng dụng mô hình SEL vào hoạt động giáo dục trong trường học theo hình thức tiết học chính khóa; Trung tâm Tomato mua bản quyền một số chương trình đào tạo về SEL và Việt hóa để đào tạo cho HS; The Caterpies tổ chức các khóa học về việc giáo dục theo mô hình SEL cho HS, phụ huynh HS và GV. Từ thực tiễn này cho thấy, việc đào tạo, bồi dưỡng cũng như chuẩn bị năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học cho đội ngũ GV hoặc sinh viên (SV) sư phạm là một yêu cầu thực tiễn. Theo tổ chức CASEL (2017) cũng như nghiên cứu của Schonert-Reichl (2017), Weissberg và Cascarino (2013), Elias và Arnold (2006), GV hoặc SV sư phạm cần phải được đào tạo và có năng lực cảm xúc - xã hội (CX-XH) trước khi họ được đào tạo về mô hình SEL và ứng dụng mô hình này vào giáo dục. Thế nhưng, thực tế các nghiên cứu về sự chuẩn bị năng lực vận dụng cho GV, SV để dạy học tiếp cận theo mô hình SEL còn nhiều hạn chế cũng như năng lực CX-XH của chính GV, SV sư phạm còn nhiều bất cập (Tran, 2018).

Hiện nay, giáo dục đạo đức cho HS tại Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu trong việc ứng dụng các mô hình, phương pháp dạy học mới. Trong chương trình môn Đạo đức có 4 mạch nội dung: giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống (KNS), giáo dục kinh tế và giáo dục pháp luật; trong đó, những nội dung gắn chặt với năng lực CX-XH cho thấy, GV phải thật sự làm chủ năng lực CX-XH của bản thân, biết khai thác và ứng dụng mô hình SEL để triển khai môn Đạo đức một cách hiệu quả. Vì thế, bồi dưỡng về năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức nhận được sự quan tâm nhiều hơn bởi yêu cầu đặc trưng của môn học đòi hỏi GV tác động vào HS và hình thành cho các em năng lực CX-XH tương ứng. Đây là một trong những cách tiếp cận mới để nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ GV.

Ý thức được tầm quan trọng của năng lực CX-XH đối với GV và việc vận dụng mô hình SEL vào hoạt động dạy học, đặc biệt là dạy học môn Đạo đức - môn học có nội dung tương đồng với 5 thành tố trong mô hình SEL (gồm: nhận thức bản thân, quản lý bản thân, nhận thức xã hội, quản lý các mối quan hệ, ra quyết định có trách nhiệm), việc nghiên cứu các định hướng phát triển năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức cho HS tiểu học cho đội ngũ GV tiểu học là khá cấp thiết. Đây cũng là một trong những yêu cầu cần thực hiện như nền tảng bắt đầu để tiếp tục triển khai nghiên cứu nâng cao chất lượng đào tạo SV sư phạm ngành Giáo dục tiểu học - đội ngũ GV tương lai có thể ứng dụng được mô hình SEL trong việc dạy môn Đạo đức. Từ đó, bài báo này phân tích thực trạng năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm ngành Giáo dục tiểu học để làm cơ sở

đưa ra các giải pháp phát triển năng lực dạy học nói chung và năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức nói riêng.

## **2. Kết quả nghiên cứu**

### **2.1. Khái niệm “năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của sinh viên sư phạm”**

“Năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức của SV sư phạm” được hiểu là khả năng phát hiện được vấn đề thực tiễn trong dạy học Đạo đức liên quan đến mô hình SEL, huy động được các kiến thức hoặc tìm tòi, khám phá các kiến thức về mô hình SEL cũng như kỹ năng CX-XH có liên quan đến dạy học môn Đạo đức. Năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học là quá trình GV thực hiện giải quyết các vấn đề thực tiễn trong công tác dạy học môn Đạo đức cho HS tiểu học bằng cách biến kiến thức lí thuyết về mô hình SEL đã sở hữu ở một mức độ nào đó để phát triển năng lực CX-XH cho HS thông qua các kế hoạch bài dạy với chuỗi hoạt động học cụ thể của HS (Kolb, 2014; Humphrey et al., 2020). Cụ thể hơn, năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức ở tiểu học của SV sư phạm gồm các biểu hiện nhận diện, phát hiện các phương án tổ chức dạy học môn Đạo đức cho HS bằng cách khai thác, ứng dụng các tri thức có liên quan đến mô hình SEL để xây dựng các kế hoạch bài dạy, triển khai kế hoạch bài dạy để thúc đẩy việc đạt được yêu cầu cần đạt của HS diễn ra thuận lợi, hiệu quả.

Trong bài báo này, chúng tôi tiếp cận nội hàm năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức của SV sư phạm dựa trên cơ sở lí luận đã xác lập, các biểu hiện của năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức ở Tiểu học của SV SP sẽ bao gồm tất cả những biểu hiện trên. Tuy nhiên, SV năm thứ ba và thứ tư vẫn đang trong quá trình rèn luyện năng lực sư phạm cho nên các biểu hiện năng lực trên vẫn trong quá trình hình thành và phát triển. Các biểu hiện của năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức ở Tiểu học của SV SP tập trung nhiều nhất ở: (1) năng lực nhận thức chung về mô hình SEL, phương pháp dạy học theo mô hình SEL và năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức; (2) năng lực định hướng dạy học theo mô hình SEL; (3) năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức trong đó bao gồm năng lực thiết kế bài dạy Đạo đức theo mô hình SEL và năng lực phát triển nội dung bài học Đạo đức theo mô hình SEL. Riêng về năng lực tổ chức dạy học Đạo đức theo mô hình SEL nhằm phát triển năng lực CX-XH cho HS, mỗi SV SP vẫn đang trong quá trình phát triển và mức độ hình thành, phát triển năng lực này khá khác nhau ở mỗi SV do quá trình học tập rèn luyện nhất là hoạt động thực tập sư phạm cũng như hoạt động giảng tập - bình giảng chưa đồng đều.

### **2.2. Tổ chức khảo sát thực trạng năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của sinh viên sư phạm ngành Giáo dục tiểu học**

#### **2.2.1. Phương pháp khảo sát**

Chúng tôi sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi với 1100 SV gồm SV năm thứ 3 (50,4% SV) và SV năm thứ 4 (49,6% SV) ngành Giáo dục tiểu học; trong đó có 247 SV (22,5%) Trường Đại học Thủ Dầu Một, 227 SV (20,6%) Trường Đại học Cần Thơ, 212 SV (19,3%) Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 159 SV (14,5%) Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng, 141 SV (12,8%) Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên và 114 SV (10,4%) Trường Đại học Sài Gòn. Về giới tính, 369 (33,5%) SV nam và 731 (66,5%) SV nữ tham gia.

Công cụ khảo sát thực trạng năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm gồm các nội dung chính: Phần 1, hướng dẫn thực hiện và thông tin nhân khẩu học; Phần 2, hệ thống các câu hỏi tìm hiểu thực trạng năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức trên các biểu hiện cụ thể. Với phương pháp phỏng vấn, chúng tôi phỏng vấn khách thể dựa trên các biểu hiện đã xác lập để tìm hiểu rõ hơn những ưu điểm và hạn chế về năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm.

Để xử lí dữ liệu, chúng tôi sử dụng thống kê mô tả (tần số, tỉ lệ) và kiểm định Pearson để tìm ra các vấn đề trong năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức của SV sư phạm. Các trả lời câu hỏi của khách thể được đánh giá trên 5 mức độ và mã hóa bằng phần mềm SPSS for Windows 20.0: Mức độ 1 =1, mức độ 2=2, mức độ 3 =3, mức độ 4 =4, mức độ 5=5. Ý nghĩa của các mức độ được mã hóa như sau: 1,00-1,80: Kém, 1,81-2,61: Yếu, 2,62-3,42: Trung bình, 3,43-4,23: Khá, 4,24-5,00: Tốt.

#### **2.2.2. Kết quả khảo sát**

Thực trạng năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm được khảo sát và phân tích trên 3 năng lực thành phần của năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức. Kết quả bảng 1 trình bày thực trạng tự đánh giá năng lực nhận thức chung về mô hình SEL, phương pháp dạy học theo mô hình SEL và năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức.

Bảng 1. Tự đánh giá năng lực nhận thức chung về mô hình SEL, phương pháp dạy học theo mô hình SEL và năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức

Biểu hiện		Mức độ					ĐTB	ĐLC	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
Trình bày được khái niệm năng lực CX-XH	N	344	234	296	190	36	2,40	1,19	7
	%	31,3	21,3	26,9	17,3	3,3			
Trình bày được khái niệm mô hình SEL	N	360	316	242	158	24	2,25	1,12	11
	%	32,7	28,7	22,0	14,4	2,2			
Trình bày được nguyên tắc giáo dục của mô hình SEL	N	405	216	254	181	44	2,31	1,23	10
	%	36,8	19,6	23,1	16,5	4,0			
Trình bày được đặc trưng và các mạch nội dung trong môn Đạo đức	N	378	243	228	188	63	2,38	1,27	8
	%	34,3	22,1	20,7	17,1	5,7			
Phân tích được mối liên hệ giữa các mạch nội dung trong môn Đạo đức với các thành tố cốt lõi trong mô hình SEL	N	389	251	244	146	70	2,32	1,26	9
	%	35,4	22,8	22,2	13,3	6,4			
Trình bày được khái niệm dạy học phát triển năng lực người học	N	383	196	233	230	58	2,44	1,30	3
	%	34,8	17,8	21,2	20,9	5,3			
Trình bày được bản chất, quy trình dạy học phát triển năng lực người học	N	367	207	272	196	58	2,43	1,26	4
	%	33,4	18,8	24,7	17,8	5,3			
Trình bày được bản chất, quy trình dạy học phát triển năng lực người học trong môn Đạo đức	N	355	206	285	193	61	2,45	1,26	1
	%	32,3	18,7	25,9	17,5	5,5			
Trình bày được khái niệm dạy học phát triển năng lực người học theo mô hình SEL	N	334	271	249	165	80	2,45	1,29	1
	%	30,4	24,6	22,6	15,0	7,3			
Trình bày được bản chất, quy trình dạy học phát triển năng lực người học trong môn Đạo đức theo mô hình SEL	N	349	288	226	141	95	2,41	1,31	6
	%	31,1	26,2	20,5	12,8	8,6			
Trình bày được cách thức vận dụng mô hình SEL vào dạy học trong môn Đạo đức	N	372	238	238	165	87	2,42	1,30	5
	%	33,8	21,6	21,6	15,0	7,9			
<b>ĐTB chung</b>						<b>2,39</b>	<b>1,25</b>		

Bảng 1 cho thấy, ĐTB chung của năng lực nhận thức chung về mô hình SEL, phương pháp dạy học theo mô hình SEL và năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức là 2,39, ứng với mức Yêu. Phân tích chi tiết ta có: Tất cả các biểu hiện của năng lực thành phần này đều ở mức độ Yêu với phổ ĐTB từ 2,25 đến 2,45. Xếp thứ hạng cao nhất là 2 biểu hiện “Trình bày được bản chất, quy trình dạy học phát triển năng lực người học trong môn Đạo đức” và “Trình bày được khái niệm dạy học phát triển năng lực người học theo mô hình SEL” và thấp nhất là “Trình bày được khái niệm mô hình SEL”. Kết quả này phản ánh, SV sư phạm nhận thức về phương pháp dạy học theo mô hình SEL và năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức khá hơn nhận thức chung về mô hình SEL. SV chưa xác định được nội hàm của năng lực CX-XH cũng như khái niệm mô hình SEL, các nguyên tắc giáo dục theo mô hình SEL. Dữ liệu phỏng vấn cho chúng tôi kết quả tương tự.

Như vậy, hầu hết SV sư phạm đều nắm bắt được kiến thức có liên quan đến dạy học phát triển năng lực người học, phương pháp dạy học tích cực, đặc trưng của môn Đạo đức cũng như các vấn đề liên quan đến hoạt động dạy học. Tuy nhiên, SV sư phạm tỏ ra lúng túng khi đề cập đến các khái niệm đặc thù như năng lực CX-XH, mô hình SEL. Nếu kiến thức nền về năng lực CX-XH hoặc mô hình SEL SV không nắm vững, việc các em trình bày sự hiểu biết của mình về các vấn đề liên quan đến dạy học phát triển năng lực theo mô hình SEL hay vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức sẽ tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

Kết quả đánh giá năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức với 3 năng lực thành phần là năng lực phát triển nội dung bài học Đạo đức theo mô hình SEL, năng lực thiết kế bài dạy Đạo đức theo mô hình SEL và năng lực tổ chức dạy học Đạo đức theo mô hình SEL nhằm phát triển năng lực CX-XH cho HS thu được ở bảng 2:

Bảng 2. Tự đánh giá năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức

Các chỉ báo		Mức độ					ĐTB	ĐLC	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
<b>Năng lực phát triển nội dung bài học Đạo đức theo mô hình SEL</b>									
Xác định được nội dung bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) có liên quan đến các thành tố cốt lõi trong mô hình SEL	N	374	255	250	144	77	2,36	1,26	
	%	34,0	23,2	22,7	13,1	7,0			
Lựa chọn được một số nội dung trong mô hình SEL để tích hợp vào bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS), hướng đến phát triển năng lực CX-XH cho HS	N	274	323	232	218	53	2,50	1,20	
	%	24,9	29,4	21,1	19,8	4,8			
Phát triển được ý tưởng nội dung bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) theo mô hình SEL lớn thành các nội dung nhỏ gắn với thực tiễn	N	314	293	282	165	46	2,40	1,17	
	%	28,5	26,6	25,6	15,0	4,2			
Xác định được yêu cầu, thao tác kỹ năng CX-XH để tích hợp vào bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS)	N	328	280	245	199	48	2,42	1,21	
	%	29,8	25,5	22,3	18,1	4,4			
Xác định được nguồn dữ liệu để HS thu thập thông tin về bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) theo mô hình SEL	N	357	278	248	177	40	2,33	1,19	
	%	32,5	25,3	22,5	16,1	3,6			
Đảm bảo được nội dung bài học sẽ được tìm tòi, khám phá để phát triển năng lực CX-XH của bản thân thông qua các hoạt động cụ thể, phù hợp lứa tuổi	N	289	278	271	204	58	2,51	1,21	
	%	26,3	25,3	24,6	18,5	5,3			
<b>ĐTB chung</b>							<b>2,42</b>	<b>1,21</b>	
<b>Năng lực thiết kế dạy học môn Đạo đức theo mô hình SEL</b>									
Chỉ ra được mối liên hệ giữa mục tiêu bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) với các thành tố năng lực CX-XH cần phát triển	N	293	300	261	189	57	2,47	1,20	9
	%	26,6	27,3	23,7	17,2	5,2			
Định hướng được việc phát triển các thành tố năng lực CX-XH trong bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS)	N	273	288	282	202	55	2,53	1,19	7
	%	24,8	26,2	25,6	18,4	5,0			
Đề xuất được danh mục dụng cụ, thiết bị phù hợp... để dạy học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) theo mô hình SEL	N	328	237	285	174	76	2,48	1,26	8
	%	29,8	21,5	25,9	15,8	6,9			
Thiết kế được các hoạt động dạy học của GV và HS theo phương pháp dạy học phát triển năng lực người học	N	308	212	326	187	67	2,54	1,23	6
	%	28,0	19,3	29,6	17,0	6,1			
Thiết kế được các hoạt động dạy học phát triển được các thành tố cốt lõi trong năng lực CX-XH cho HS	N	288	247	303	188	74	2,56	1,23	5
	%	26,2	22,5	27,5	17,1	6,7			
Dự kiến được kết quả của HS sau mỗi hoạt động	N	286	225	282	228	79	2,63	1,27	2
	%	26,0	20,5	25,6	20,7	7,2			
Lập được kế hoạch bài dạy môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) phát triển năng lực CX-XH cho HS	N	251	252	318	229	50	2,61	1,18	4
	%	22,8	22,9	28,9	20,8	4,5			
Xác định được mục tiêu kiểm tra, đánh giá HS trong dạy học môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) theo mô hình SEL	N	191	338	330	175	66	2,62	1,12	3
	%	17,4	30,7	30,0	15,9	6,0			
	N	143	287	376	217	77	2,82	1,11	1

Đánh giá được hành vi và sản phẩm thể hiện năng lực CX-XH của HS	%	13,0	26,1	34,2	19,7	7,0			
<b>ĐTB chung</b>							<b>2,58</b>	<b>1,20</b>	
<b>Năng lực tổ chức dạy học môn Đạo đức theo mô hình SEL nhằm phát triển năng lực CX-XH cho HS</b>									
Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để ra quyết định có trách nhiệm, giải quyết vấn đề hiệu quả trong cuộc sống	N	228	298	329	180	65	2,60	1,16	10
	%	20,7	27,1	29,9	16,4	5,9			
Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để nhận biết ưu điểm, hạn chế và thể hiện sự tự tin vào bản thân	N	173	289	307	262	69	2,79	1,16	2
	%	15,7	26,3	27,9	23,8	6,3			
Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để làm chủ và bày tỏ cảm xúc cá nhân phù hợp	N	260	307	291	184	58	2,52	1,17	12
	%	23,6	27,9	26,5	16,7	5,3			
Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để nhận biết và khám phá thế giới xung quanh	N	216	286	324	195	79	2,67	1,18	8
	%	19,6	26,0	29,5	17,7	7,2			
Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội	N	254	290	296	200	60	2,57	1,18	11
	%	23,1	26,4	26,9	18,2	5,5			
Tổ chức, hỗ trợ cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để giải quyết các vấn đề cảm xúc, xã hội	N	198	270	348	217	67	2,71	1,15	7
	%	18,0	24,5	31,6	19,7	6,1			
Tổ chức, hỗ trợ cho HS tiến hành thực nghiệm mô hình rèn luyện kỹ năng CX-XH trong môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để rút ra kiến thức bài học	N	227	268	325	209	71	2,66	1,19	9
	%	20,6	24,4	29,5	19,0	6,5			
Tổ chức, hỗ trợ cho điều tra, khảo sát để tìm hiểu vấn đề xã hội hoặc cảm xúc, tìm hiểu bản thân	N	186	279	345	229	61	2,73	1,13	5
	%	16,9	25,4	31,4	20,8	5,5			
Tổ chức, hỗ trợ cho HS khai thác thông tin từ các nguồn sách giáo khoa, sách tham khảo để tìm kiếm kiến thức liên quan đến bài học	N	205	242	362	227	64	2,73	1,15	5
	%	18,6	22,0	32,9	20,6	5,8			
Tổ chức, hỗ trợ HS ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông tìm kiếm kiến thức liên quan đến bài học	N	158	289	352	229	72	2,79	1,12	2
	%	14,4	26,3	32,0	20,8	6,5			
Tổ chức, hỗ trợ HS đánh giá hành vi, sản phẩm thể hiện năng lực CX-XH của bạn bè	N	197	250	317	254	82	2,79	1,20	2
	%	17,9	22,7	28,8	23,1	7,5			
Tổ chức, hỗ trợ HS tự đánh giá hành vi, sản phẩm thể hiện năng lực CX-XH của mình	N	155	282	356	239	68	2,80	1,12	1
	%	13,9	25,5	32,4	22,0	6,2			
<b>ĐTB chung</b>							<b>2,70</b>	<b>1,16</b>	
<b>ĐTB chung của năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức</b>							<b>2,57</b>	<b>1,19</b>	

Kết quả bảng 2 cho thấy, đánh giá chung về năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức có ĐTB chung = 2,57 ở mức Yếu. Đánh giá từng năng lực thành phần cho thấy, ĐTB chung của năng lực phát triển nội dung bài học Đạo đức theo mô hình SEL = 2,42 ứng với mức Yếu, năng lực thiết kế bài dạy Đạo đức theo mô hình SEL có ĐTB chung = 2,58 ứng với mức Yếu và năng lực tổ chức dạy học Đạo đức theo mô hình SEL nhằm phát triển năng lực CX-XH cho HS có ĐTB chung = 2,70 ứng với mức Trung bình. Kết quả này cho thấy, 2 năng lực thành phần là năng lực thiết kế bài dạy và năng lực phát triển nội dung bài học Đạo đức theo mô hình SEL đều ở mức Yếu. Điều cần chú ý là SV thực hiện chưa đạt yêu cầu ở 02 nhóm năng lực này nhưng lại có biểu hiện năng lực tổ chức

day học Đạo đức theo mô hình SEL ở mức Trung bình cho thấy sự phi logic trong dạy học bởi người dạy phải có năng lực phát triển nội dung và năng lực thiết kế bài dạy trước, mới thực hiện và phát triển được năng lực tổ chức dạy học của bản thân. Phân tích chi tiết hơn, có thể nhận thấy:

Với năng lực phát triển nội dung bài học Đạo đức theo mô hình SEL, tất cả biểu hiện thành phần đều có ĐTB ở mức Yếu, dao động từ cao nhất là 2,51 (biểu hiện “Đảm bảo được nội dung bài học sẽ được HS tìm tòi, khám phá để phát triển năng lực CX-XH của bản thân thông qua các hoạt động cụ thể, phù hợp lứa tuổi”) đến thấp nhất là 2,33 (biểu hiện “Xác định được nguồn dữ liệu để HS thu thập thông tin về bài học Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) theo mô hình SEL”) cho phép khẳng định SV sư phạm chưa đạt kết quả mong đợi về các biểu hiện của năng lực này.

Với năng lực thiết kế bài dạy Đạo đức theo mô hình SEL, chỉ có 3 biểu hiện đạt mức độ Trung bình, gồm “Đánh giá được hành vi và sản phẩm thể hiện năng lực CX-XH của HS” (ĐTB = 2,82), “Dự kiến được kết quả của HS sau mỗi hoạt động” (ĐTB = 2,63), “Xác định được mục tiêu kiểm tra, đánh giá HS trong dạy học môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) theo mô hình SEL” (ĐTB = 2,62), 06 biểu hiện còn lại chỉ đạt mức Yếu. Kết quả này phản ánh SV sư phạm gặp rất nhiều khó khăn trong việc thiết kế bài dạy Đạo đức theo mô hình SEL và các em chỉ chắc chắn phần kiến thức liên quan đến công tác đánh giá kết quả học tập của HS - nội dung có sự tương đồng nhiều nhất với kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm mà các em có được trong quá trình học tập, thực hành nghề nghiệp. Những vấn đề xoay quanh mối liên hệ giữa mục tiêu bài học Đạo đức (mạch giáo dục KNS) với các thành tố năng lực CX-XH, hoặc định hướng phát triển các thành tố mô hình SEL trong bài học Đạo đức (mạch giáo dục KNS) cũng như đề xuất các danh mục dụng cụ, thiết bị phù hợp để dạy học môn Đạo đức (mạch giáo dục KNS) theo mô hình SEL (3 biểu hiện này có ĐTB xếp thứ hạng thấp nhất) gặp rất nhiều khó khăn do SV vừa tiếp cận với kiến thức mới, vừa tiếp cận phương pháp giáo dục mới.

Với năng lực tổ chức dạy học Đạo đức theo mô hình SEL nhằm phát triển năng lực CX-XH cho HS, hầu hết các biểu hiện đều có ĐTB đạt mức Trung bình (trên 2,61), chỉ có 03 biểu hiện ĐTB ở mức Yếu đáng quan tâm là “Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để ra quyết định có trách nhiệm, giải quyết vấn đề hiệu quả trong cuộc sống” (ĐTB = 2,60), “Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội” (ĐTB = 2,57), “Định hướng được cho HS vận dụng kiến thức môn Đạo đức (mạch Giáo dục KNS) để làm chủ và bày tỏ cảm xúc cá nhân phù hợp” (ĐTB = 2,52). 03 biểu hiện này có sự tương đồng với 03 năng lực chung của người học mà Chương trình giáo dục phổ thông 2018 hướng đến: năng lực tự chủ và tự học - Làm chủ và bày tỏ cảm xúc cá nhân, năng lực giao tiếp và hợp tác - Thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo - Ra quyết định có trách nhiệm, giải quyết vấn đề hiệu quả trong cuộc sống. Xét ở góc độ tổng thể, SV sư phạm chưa đạt yêu cầu trong việc tổ chức dạy học phát triển năng lực cho HS theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xét ở góc độ nội dung chi tiết, SV chưa xác định được nội hàm, biểu hiện cũng như mục tiêu, phương pháp và định hướng tổ chức dạy học theo mô hình SEL. Vì vậy, SV gặp khó khăn trong việc liên kết giữa lí thuyết và thực hành, giữa năng lực CX-XH với 03 năng lực chung mà Chương trình giáo dục phổ thông 2018 quy định.

Nhìn chung, năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức của SV sư phạm có nhiều hạn chế và các em gặp khó khăn lớn nhất trong việc xác định, phân biệt nội hàm, biểu hiện, thao tác của các kĩ năng CX-XH cũng như mô hình SEL; từ đó, chưa thể vận dụng được kiến thức này vào việc dạy học môn Đạo đức. Từ kết quả này, chúng tôi tiếp tục sử dụng kiểm định tương quan Pearson để tìm mối liên hệ giữa các thành tố trong năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức làm cơ sở đề xuất các biện pháp hỗ trợ, phát triển năng lực này cho SV sư phạm.

*Bảng 3. Kiểm định tương quan giữa các thành tố trong năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm*

Các thành tố năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức		Năng lực nhận thức chung	Năng lực dạy học theo mô hình SEL	Năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức
Năng lực nhận thức chung	r	1	.208**	.374**
	p	-	.000	.000
Năng lực dạy học theo mô hình SEL	r	.208**	1	.227**
	p	.000	-	.000
Năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức	r	.374**	.227**	1
	p	.000	.000	-

\*\* . Correlation is significant at the 0.01 level (2-tailed).

Kết quả bảng 3 cho thấy, cả 03 năng lực thành phần trong năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm đều có tương quan với nhau ( $p < 0.05$ ). Năng lực nhận thức chung về mô hình SEL, phương pháp dạy học theo SEL tương quan thuận với năng lực dạy học theo mô hình SEL ( $r = 0.208$ ) và tương quan thuận với năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức ( $r = 0.374$ ). Năng lực dạy học theo mô hình SEL tương quan thuận với năng lực nhận thức chung về SEL, phương pháp dạy học theo SEL ( $r = 0.208$ ) và tương quan đến với năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức ( $r = 0.227$ ). Năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học Đạo đức tương quan thuận với năng lực nhận thức chung ( $r = 0.374$ ) và năng lực dạy học theo SEL ( $r = 0.227$ ). Kết quả này cho phép định hướng đề xuất các giải pháp tác động vào cả 3 thành tố này để phát triển năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm, một thành tố được tác động sẽ kéo theo các thành tố còn lại phát triển theo và ngược lại.

### 3. Kết luận

Kết quả khảo sát thực trạng năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV sư phạm tại một số trường đại học ở Việt Nam cho thấy, năng lực vận dụng mô hình SEL vào dạy học môn Đạo đức của SV ở mức Yếu. Đa số SV sư phạm biết, hiểu về dạy học, đánh giá, phương pháp dạy học, định hướng dạy học phát triển năng lực; tuy nhiên, SV gặp khó khăn trong việc hiểu được, xác định và vận dụng mô hình SEL và định hướng phát triển năng lực CX-XH cho HS trong dạy học môn Đạo đức. Ngoài ra, bản thân SV chưa có năng lực CX-XH, thể hiện sự lúng túng, chưa xử lý được các vấn đề học tập, cuộc sống bằng kỹ năng CX-XH. Các phát hiện trong nghiên cứu này là bằng chứng thực tiễn quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao nhận thức và kỹ năng của SV sư phạm, nhất là: năng lực CX-XH, mô hình SEL, phương pháp dạy học theo mô hình SEL và định hướng phát triển năng lực CX-XH cho HS trong dạy học, cụ thể là môn Đạo đức.

**Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) thông qua đề tài “Phát triển năng lực vận dụng mô hình SEL trong dạy học môn Đạo đức ở tiểu học cho sinh viên sư phạm Việt Nam”, mã số: 501.01-2020.301.

### Tài liệu tham khảo

- Collaborative for Academic, Social, and Emotional Learning (CASEL). (2017). Key Implementation Insights from the Collaborating District Initiative. Chicago.
- Elias, M. J., & Arnold, H. (2006). *The educator's guide to emotional intelligence and academic achievement: Social-emotional learning in the classroom*. Corwin Press.
- Humphrey, N., Lendrum, A., Wigelsworth, M., & Greenberg, M. T. (Eds.). (2020). *Social and emotional learning*. Routledge.
- Kolb, D. A. (2014). *Experiential learning: Experience as the source of learning and development*. FT press.
- Pasi, R. J. (2001). *Higher expectations: Promoting social emotional learning and academic achievement in your school*. Teachers College Press.
- Schonert-Reichl, K. A. (2017). Social and emotional learning and teachers. *The future of children*, 27(1), 137-155.
- Sprenger, M. (2020). *Social-emotional learning and the brain: Strategies to help your students thrive*. ASCD.
- Tran, T. T. A. (2018). *Developing social-emotional competence for primary school students through teaching activities*. University of Education, Hue University.
- Weissberg, R. P., & Cascarino, J. (2013). Academic learning + social-emotional learning = national priority. *Phi Delta Kappan*, 95(2), 8-13.